

Số: 69/NQ-HĐND

Hoà Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng
kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Hoà Bình, giai đoạn 2017 - 2020

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH HOÀ BÌNH

CÔNG VĂN BẢN

Số: 37 ngày: 18/12/2017

Chuyên:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/08/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hoà Bình đến năm 2020;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hoà Bình lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015- 2020; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 17/12/2012 của Tỉnh ủy Hoà Bình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;

Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc chấp thuận danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2017-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Hoà Bình, giai đoạn 2017 - 2020, như sau:

1. Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường

a) Đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy.

b) Lĩnh vực năng lượng, môi trường: Đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió; Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải; Đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.

c) Đầu tư phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.

2. Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ

a) Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao.

b) Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.

c) Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề.

3. Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn

a) Đầu tư xây dựng, cải tạo công trình hồ chứa nước, công trình thủy lợi.

b) Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

c) Đầu tư xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ, dự án bảo vệ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

4. Xã hội hóa hạ tầng xã hội

a) Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xã sinh viên).

b) Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh, trường học, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.

c) Đầu tư các dự án hạ tầng du lịch, khu vui chơi gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh.

d) Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang.

5. Đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khác tại địa phương

a) Đầu tư hạ tầng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, khu sản xuất tập trung.

b) Đầu tư kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin.

c) Đầu tư phát triển khoa học công nghệ.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình Khoá XVI, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./. *DA*

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (CT, các PCT);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (06b).

CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh

